

TRIỂN VỌNG QUAN HỆ HỢP TÁC VIỆT – NGA VỀ LĨNH VỰC DẦU KHÍ TRONG KHUÔN KHỔ XÍ NGHIỆP LIÊN DOANH VIETSOVPETRO

PGS. TS. Nguyễn Công Khanh

Ths. Nguyễn Quốc Minh

Trường Đại học Vinh

1. Vài nét về sự hình thành và phát triển Vietsovpetro

Ngay sau khi miền Bắc được giải phóng (1954), Đảng và Chính phủ ta luôn quan tâm đến việc thăm dò, đánh giá các tiềm năng khoáng sản nói chung và dầu khí nói riêng để chuẩn bị cho công cuộc xây dựng đất nước. Tháng 7-1959, trong chuyến đi thăm hữu nghị Liên Xô của Chủ tịch Hồ Chí Minh, khi đến thành phố Bacu, nước Cộng hoà Xô viết Azerbaijan, gặp gỡ, trò chuyện với công nhân dầu khí ở đây, Người đã nói: "... Sau khi Việt Nam kháng chiến thắng lợi, Azerbaijan nói chung và Bacu nói riêng phải giúp đỡ Việt Nam khai thác và chế biến được dầu khí, xây dựng được những khu công nghiệp dầu khí mạnh như Bacu...".

Từ nửa sau những năm 70 của thế kỷ XX, khi nền kinh tế Việt Nam gặp rất nhiều khó khăn do sự cấm vận của Mỹ, Liên Xô đã giúp đỡ chúng ta trên nhiều lĩnh vực, đặc biệt là sự giúp đỡ về vốn, kỹ thuật trong công tác thăm dò, khai thác dầu khí ở miền Bắc. Sự kết tinh tinh hữu nghị giữa hai nước được thể hiện bằng việc ký kết Hiệp định về Thăm dò

và Khai thác dầu khí vào ngày 3 - 7 - 1980, Hiệp định liên Chính phủ về việc thành lập Xí nghiệp liên doanh Vietsovpetro được ký kết và ngày 19 - 6 - 1981. Chỉ sau đó 5 tháng, ngày 19-11-1981, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Việt Nam ra quyết định số 136-HĐBT cho phép Xí nghiệp Liên doanh hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam. Trong giai đoạn hợp tác với Liên Xô, Xí nghiệp Liên doanh Vietsovpetro đã nhanh chóng tìm ra dầu, đặc biệt là ở tầng móng mỏ Bạch Hổ và mỏ Rồng – hiện tượng hiếm thấy trên thế giới. Xí nghiệp đã xây dựng được những cơ sở vật chất cơ bản và đào tạo được đội ngũ đông đảo cán bộ, công nhân có chuyên môn cao về dầu khí. Mặc dù kết quả khai thác dầu khí giai đoạn này không nhiều, nhưng những gì đạt được là cơ sở nền tảng cho Vietsovpetro phát triển ở giai đoạn sau.

Cuối những năm 80 của thế kỷ XX, do sự phát triển của Xí nghiệp liên doanh Vietsovpetro, sự thay đổi của tình hình Việt Nam và Liên Xô, Chính phủ hai nước đã đưa sự hợp tác về dầu khí lên một bước phát triển mới bằng việc ký Hiệp định ngày 19-6-1991.

Sau khi Liên bang Xô viết tan rã, Liên bang Nga đã tiếp nhận những nghĩa vụ và quyền lợi của Liên Xô ở Vietsovpetro trên cơ sở những nội dung của Hiệp định 19-6-1991.

Trong giai đoạn hợp tác với Liên bang Nga, Xí nghiệp liên doanh Vietsovpetro không ngừng lớn mạnh và đạt được những kết quả to lớn. Vietsovpetro trở thành doanh nghiệp đạt doanh thu lớn nhất Việt Nam và là một trong mười công ty dầu khí có hiệu quả nhất thế giới. Xí nghiệp liên doanh Vietsovpetro đã đem về cho phía Việt Nam khoản ngân sách và lợi nhuận hơn 30 tỉ USD; lợi nhuận phía Nga hơn 7,8 tỷ USD. Xí nghiệp Liên doanh dầu khí Việt – Xô đóng góp vào ngân sách khoảng 11,78% đến 22% tổng thu ngân sách hàng năm của cả nước. Đây là một nỗ lực lớn, đóng góp quan trọng vào nguồn thu ngân sách của Việt Nam, góp phần đưa Việt Nam ra khỏi thời kỳ khó khăn và đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hoá và hiện đại hoá đất nước. Nhờ sự giúp đỡ của Liên Xô, Liên bang Nga, ngành dầu khí Việt Nam đã đi từ chỗ chưa có gì trở thành ngành công nghiệp chủ lực của đất nước. Với sản lượng dầu khí chiếm tỷ lệ cao trong tổng sản lượng khai thác dầu khí ở Việt Nam, Vietsovpetro đã góp phần đáng kể vào việc đưa Việt Nam trở thành nước khai thác và sản xuất dầu đứng thứ 3 trong khu vực Đông Nam Á.

Xí nghiệp liên doanh Vietsovpetro là một biểu tượng sinh động nhất của tình hữu nghị và sự hợp tác có hiệu quả nhất giữa hai nhà nước Việt Nam và Liên Xô, Liên bang Nga. Trong thư gửi Xí nghiệp liên doanh

Vietsovpetro ngày 28-2-2001 của Tổng thống Liên bang Nga V.Putin có đoạn: *"...Hoạt động của Vietsovpetro là một ví dụ điển hình của sự hợp tác có hiệu quả hai bên cùng có lợi giữa Nga và Việt Nam, một trong những lĩnh vực kinh tế then chốt. Rất quan trọng là sự hợp tác này không chỉ đem lại những lợi ích về tài chính mà còn góp phần củng cố sự tin tưởng và hiểu biết lẫn nhau giữa hai dân tộc chúng ta"*.

2. Những thuận lợi và khó khăn hiện nay

Hợp tác chính trị giữa hai nước được quan tâm thúc đẩy và luôn giành được ưu tiên cao của lãnh đạo cấp cao hai nước. Lãnh đạo Đảng, Chính phủ và Quốc hội nước ta và lãnh đạo Liên bang Nga thường xuyên trao đổi các chuyến thăm cấp cao để tạo dựng và nâng cao độ tin cậy lẫn nhau. Tháng 3-2001, trong chuyến thăm của Tổng thống V. Putin đến Việt Nam, hai nước đã thiết lập *Quan hệ Đối tác Chiến lược*. Liên bang Nga là nước đầu tiên Việt Nam thiết lập quan hệ đối tác chiến lược và trong khuôn khổ mới đó, quan hệ Việt Nam – Liên bang Nga đã và đang phát triển một cách toàn diện. Hai bên cũng triển khai nhiều cơ chế đối thoại thường xuyên để trao đổi về các vấn đề an ninh, chính trị cùng quan tâm, từ đó phối hợp chặt chẽ và ủng hộ nhau trên các diễn đàn quốc tế.

Song hành với quan hệ chính trị tốt đẹp, hợp tác kinh tế - thương mại giữa hai nước cũng có bước phát triển tích cực. Từ mức khoảng 300-400 triệu USD vào năm 1994, kim ngạch thương mại hai chiều đã đạt 1,64

ti USD năm 2008. Trao đổi thương mại từ năm 2003 đến 2008 trung bình tăng 15%/năm. Tuy chịu tác động tiêu cực của khủng hoảng kinh tế - tài chính toàn cầu, trao đổi thương mại hai chiều Việt Nam - Liên bang Nga năm 2009 vẫn tăng hơn 5%. Hợp tác về lĩnh vực dầu khí trong khuôn khổ Vietsovpetro tiếp tục là biểu tượng tốt đẹp trong quan hệ Việt Nam và Liên bang Nga.

Vietsovpetro được xây dựng theo mô hình “Liên hiệp khoa học sản xuất”, đến nay có đủ nguồn lực và khả năng thực hiện tất cả các công đoạn tìm kiếm thăm dò và khai thác dầu khí. Ngoài bộ máy điều hành, Vietsovpetro có 1 Viện Nghiên cứu khoa học và Thiết kế dầu khí biển, 9 xí nghiệp trực tiếp sản xuất. Vietsovpetro đã đào tạo được đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật - công nghệ và công nhân có tay nghề cao. Năm 2008, toàn Xí nghiệp có 6.393 lao động, trong đó 5.859 người Việt Nam và 534 người Nga, với 38 tiến sỹ và 56 thạc sỹ. Xí nghiệp Liên doanh đã xây dựng được cơ sở vật chất vững mạnh gồm 12 giàn cố định, 2 giàn công nghệ trung tâm, 9 giàn nhẹ, 4 giàn bơm ép nước, 3 kho nổi chứa dầu, 2 giàn nén khí, 2 giàn khoan di động, hơn 400 km đường ống nội mỏ, gần 20 phương tiện nổi cùng một tổ hợp tương đối hoàn chỉnh và các công trình, kho cảng....

Bên cạnh những thuận lợi, Vietsovpetro cũng phải đối mặt với nhiều khó khăn. Đó là, trong khi nhu cầu năng lượng của các nước hiện nay tăng rất cao thì nguồn tài nguyên dầu khí ngày càng cạn kiệt, khả năng gia tăng trữ lượng và phát triển các mỏ dầu khí

lớn ngày càng khó khăn, điều kiện tìm kiếm thăm dò (nước sâu, xa bờ....) ngày một phức tạp, khắc nghiệt, đòi hỏi công nghệ và chi phí rất cao. Sự cạnh tranh quốc tế trong lĩnh vực dầu khí ngày càng quyết liệt do sự sáp nhập của các công ty dầu đa quốc gia, sự tăng trưởng kinh tế rất nhanh của một số nước như Trung Quốc và Ấn Độ dẫn đến các quốc gia này có những thay đổi về chính sách, có những đầu tư khổng lồ cho các dự án năng lượng gây rất nhiều khó khăn cho các công ty có tiềm năng kỹ thuật và tài chính hạn chế. Đồng đôla yếu, giá dầu tăng là cơ hội cho các công ty dầu khí, song cũng là thách thức lớn do cạnh tranh gay gắt hơn và do giá vật tư, thiết bị, dịch vụ tăng cao.

Về phía Việt Nam, tiềm năng dầu khí nước ta có hạn. Các bể trầm tích có tiềm năng dầu khí cao đã được thăm dò, khả năng tìm ra các mỏ dầu khí mới với trữ lượng đáng kể là thấp, do vậy, tại các khu vực này chủ yếu sẽ phát hiện các mỏ dầu khí có trữ lượng nhỏ và phân tán, điều kiện khai thác khó khăn hơn. Tiềm năng dầu khí chưa phát hiện còn lại được đánh giá đủ lớn chủ yếu tập trung ở vùng nước sâu, xa bờ (bể Phú Khánh và Tư Chính - Vũng Mây, nhóm bể Hoàng Sa và Trường Sa...), song chưa được đầu tư nghiên cứu điều tra cơ bản thỏa đáng để khẳng định tiềm năng dầu khí. Đồng thời đó là những vùng biển nhạy cảm, đang được nhiều nước xung quanh Biển Đông, nhất là Trung Quốc quan tâm.

Từ những năm đầu thế kỷ XXI, lĩnh vực dầu khí ở Việt Nam đã diễn ra sự cạnh tranh quyết liệt bởi sự xuất hiện của nhiều liên

doanh dầu khí, như liên doanh Việt – Nhật (JVPC), Việt – Nga – Nhật (VRJ), Việt – Malaysia (Lam Son, Trường Sơn JOC) và Việt – Anh – Canada (Cửu Long JOC, Hoàng Long, Hoàn Vũ JOC)... Mặc dù vẫn là đơn vị chủ lực của ngành dầu khí Việt Nam, nhưng từ sau khi khai thác đạt đỉnh năm 2002, sản lượng khai thác hàng năm của Vietsovpetro ước tính mỗi năm sẽ giảm 1 triệu tấn nếu Vietsovpetro không phát hiện và gia tăng thêm trữ lượng mới, từ đó đưa đến hiện tượng nhiều cán bộ có trình độ, được đào tạo tại Vietsovpetro, nhất là cán bộ công nhân viên làm việc trên các công trình biển, rời khỏi Vietsovpetro đến các công ty dầu khí khác – nơi có mức lương trung bình cao gấp 1,5 lần so với mức lương ở Vietsovpetro. Cũng vì lý do mức lương không cao so với các liên doanh dầu khí khác mà việc tuyển dụng cán bộ công nhân viên người Nga có trình độ cao vào làm việc cho Vietsovpetro ngày càng trở nên khó khăn hơn.

3. Triển vọng phát triển

Trước những khó khăn, Vietsovpetro đã khẳng định công tác mở rộng vùng hoạt động, tìm kiếm thăm dò để gia tăng trữ lượng là một nhiệm vụ chiến lược, có vai trò quyết định đối với sự tồn tại và phát triển lâu dài của Xí nghiệp.

Một là, tận thăm dò các khu vực Xí nghiệp đang quản lý, kể cả những đối tượng dự kiến có thể chỉ phát hiện mỏ nhỏ. Hướng đi này xuất phát từ nhận định khả quan về tiềm năng dầu khí của các bể trầm tích trên thềm lục địa Việt Nam. Hướng đi này đảm

bảo trữ lượng cho việc xây dựng các kế hoạch ngắn hạn (5-10-15 năm).

Hai là, mở rộng vùng hoạt động của Vietsovpetro ra các khu vực mới ở Việt Nam, Liên bang Nga và các nước thứ 3. Hướng đi này dự kiến có hệ số rủi ro cao hơn do hạn chế về thông tin địa chất, công nghệ, nhưng có khả năng phát hiện các mỏ mới với quy mô trữ lượng lớn hơn, bảo đảm cho sự phát triển lâu dài của Xí nghiệp, đặc biệt trong điều kiện cạnh tranh trên thị trường dầu khí đã bước vào giai đoạn căng thẳng, khó khăn.

Kết quả bước đầu thật đáng khích lệ: Ngày 30-4-2009, Vietsovpetro phát hiện khí thương mại tại mỏ Thiên Ứng thuộc lô 04-3 trên thềm lục địa Việt Nam; Ngày 2-7-2009, khi tiến hành thử vỉa trong quá trình khoan tại giếng khoan thăm dò Bạch Hồ Đông Bắc -19, Vietsovpetro nhận được dòng dầu phun từ tầng đá móng phong hóa ở độ sâu 4.606 đến 4.654 m. Đây là thân dầu độc lập, không có quan hệ thủy lực với thân dầu ở tầng móng mỏ Bạch Hồ hiện đang khai thác. So với tất cả các phát hiện dầu khí trong đá móng của Vietsovpetro 29 năm qua, đây là giếng khoan cho dòng dầu tự phun với áp suất mạnh nhất và ở chiều sâu lớn nhất từ tầng đá móng. Cùng với những phát hiện khi khoan giếng thăm dò R-31, sửa chữa và phục hồi khả năng khai thác các giếng ở giàn nhẹ BK-9... Xí nghiệp đã đạt mức gia tăng trữ lượng dầu khí thu hồi hơn 18,5 triệu tấn, gấp ba lần so với kế hoạch. Đây cũng là cơ sở để hai phía ký hợp đồng dầu khí lô 04-3, do Xí nghiệp làm nhà điều hành khai thác.

Năm 2009, nền kinh tế thế giới gặp khủng hoảng, vì thế Xí nghiệp Liên doanh gặp rất nhiều khó khăn, giá dầu thô liên tục giảm dưới mức kế hoạch, trong khi giá vật tư, thiết bị chuyên ngành vẫn ở mức cao. Bên cạnh đó, độ ngập nước sản phẩm của vỉa dầu tầng móng mỏ Bạch Hổ tăng đột biến vào đầu năm lên trên mức 20%. Nhưng với tinh thần vượt khó, bằng ý chí và nghị lực, đội ngũ kỹ sư, công nhân Vietsovpetro đề ra nhiều giải pháp bảo đảm sản xuất, khai thác an toàn 6,5 triệu tấn dầu từ mỏ Rồng và Bạch Hổ. Vận hành, khai thác an toàn hàng triệu tấn dầu từ các mỏ Đại Hùng, Cá Ngừ Vàng; đầu tư và khai thác mỏ Đồi Mồi; nghiên cứu kết nối khai thác các mỏ khác quanh khu vực hai mỏ Bạch Hổ và Rồng.

Để tồn tại và phát triển một cách bền vững, trong những năm gần đây Xí nghiệp liên doanh Vietsovpetro đã mở rộng việc hợp tác thăm dò và khai thác dầu khí ra ngoài địa bàn truyền thống của Việt Nam. Lá cờ của Vietsovpetro đã được cắm ở nhiều châu lục.

Cuối năm 2008, ngoài việc tham gia (15%) với Tổng công ty Thăm dò khai thác (PVEP) ở lô 16-2, lập văn phòng đại diện của Vietsovpetro ở Matxcova để có cơ sở nghiên cứu và triển khai các dự án ở Liên bang Nga, Vietsovpetro đã tham gia (40%) trong 2 dự án mới ở Tuynidi (lô E1 và E2 trên biển Địa Trung Hải) cùng với PVEP (60%).

Công tác nghiên cứu để mở rộng vùng hoạt động đã được quan tâm và đẩy mạnh rõ rệt, đặc biệt sau khi thành lập bộ phận chuyên trách (Phòng Các dự án mới thuộc bộ máy điều hành). Phòng Các dự án mới đang hết sức tích cực cùng với các bộ phận liên

quan (Viện Khoa học và Thiết kế, Phòng Địa chất, Xí nghiệp Địa - Vật lý, Phòng Luật...) nghiên cứu tài liệu các vùng mới khác ở Liên bang Nga, Iran, Mianma, Venezuela... nhằm hiện thực hoá hướng đi chiến lược này. Do đề xuất tích cực từ phía Xí nghiệp Liên doanh và Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, ngày 11-9-2007, Chính phủ Cộng hoà XHCN Việt Nam và Liên bang Nga đã ký Nghị định thư bổ sung Hiệp định Liên Chính phủ (1991) chính thức cho phép Xí nghiệp Liên doanh thực hiện các dự án thăm dò khai thác dầu khí ở Liên bang Nga và các nước thứ ba.

Hiệp định 19-6-1991 đến hết năm 2010 sẽ hết hiệu lực, tương lai của Xí nghiệp Liên doanh Vietsovpetro nói riêng và của sự hợp tác Việt - Nga trong lĩnh vực dầu khí nói chung là một nội dung quan trọng của các cuộc gặp lãnh đạo hai Chính phủ Việt Nam và Liên bang Nga trong những năm gần đây.

Tháng 11-2006, tại Hà Nội, Tổng thống Liên bang Nga V.Putin và Chủ tịch nước Việt Nam đã ký kết Tuyên bố chung về tiếp tục hợp tác trong lĩnh vực thăm dò địa chất và khai thác dầu khí. Văn kiện mang nội dung thỏa thuận về tiếp tục hợp tác trong khuôn khổ Vietsovpetro, nhưng kể từ năm 2010 trở đi, khi Hiệp định 1991 hết hiệu lực, sự hợp tác giữa hai nước sẽ diễn ra theo hình thức tổ chức và pháp lý mới.

Trong chuyến thăm của Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết sang Liên bang Nga (10-2008), Tổng thống D.Medvedev khẳng định, đối với Nga, Việt Nam hiện là một trong những đối tác tin cậy tại khu vực Đông Nam Á và là nước duy nhất tại khu vực này mà người đứng đầu Nhà nước Liên bang Nga đã hai lần đến thăm (năm 2001 và 2006). Hai

chính phủ đã ký kết 12 văn kiện hợp tác quan trọng trên các lĩnh vực mà hai bên cùng quan tâm, trong đó có thỏa thuận giữa Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Liên bang Nga về tiếp tục hợp tác trong lĩnh vực thăm dò địa chất và khai thác dầu khí trên cơ sở Xí nghiệp liên doanh Vietsovpetro. Như vậy, quyết tâm tiếp tục sự hợp tác của hai Chính phủ trong khuôn khổ Vietsovpetro đã được khẳng định một cách hết sức rõ ràng.

Hiện nay, có nhiều phương án về mô hình chuyển đổi Xí nghiệp liên doanh Vietsovpetro sau năm 2010, nhưng cơ bản là hình thức hoạt động theo tổng công ty có công ty mẹ, công ty con, trong đó công ty mẹ là công ty trách nhiệm hữu hạn 2 thành viên, vốn điều lệ của Tổng công ty do hai phía Việt Nam và Nga tham gia đóng góp theo tỷ lệ tương ứng là phía Việt Nam: 51% và phía Nga: 49%.

Công ty mẹ được thành lập trên cơ sở tổ chức lại các bộ phận sau đây của Xí nghiệp Liên doanh: Bộ máy điều hành của Xí nghiệp Liên doanh, xí nghiệp khai thác và vận hành các công trình dầu khí, Trung tâm Y tế, Trung tâm Công nghệ thông tin và Liên lạc, Bộ phận quản lý Cảng, Viện Nghiên cứu và Phát triển mỏ, Bộ phận Ứng cứu sự cố phòng chống cháy nổ và An toàn môi trường. Công ty con gồm 6 công ty trách nhiệm hữu hạn 1 thành viên, được tổ chức lại trên cơ sở các đơn vị hiện tại, dự kiến: Công ty Thiết kế, Xây dựng và Sửa chữa công trình biển; Công ty Khoan và Sửa chữa giếng khoan; Công ty Địa - Vật lý giếng khoan; Công ty Vận tải biển; Công ty Dịch vụ cơ điện; Công ty Du lịch và Lữ hành.

Tóm lại, từ cột mốc lịch sử kỷ niệm 60 năm thiết lập quan hệ ngoại giao chính thức Việt Nam - Liên Xô (trước đây và Liên bang Nga hiện nay), có thể khẳng định hợp tác Việt - Nga về lĩnh vực dầu khí trong khuôn khổ Vietsovpetro là biểu tượng của quan hệ hữu nghị truyền thống, không ngừng bộc lộ sức sống trong hiện tại và tương lai. Trong bối cảnh quan hệ Việt - Nga đang phát triển tốt đẹp, với việc trưởng thành của đội ngũ và mức trang bị cơ sở vật chất kỹ thuật của Xí nghiệp Liên doanh hiện có, việc tiếp tục duy trì và phát triển hợp tác thăm dò và khai thác dầu khí trong khuôn khổ Xí nghiệp liên doanh Vietsovpetro là xu thế tất yếu, sẽ đem lại nhiều lợi ích cho các bên.

Tài liệu tham khảo chính

1. *Phát biểu của đại diện Chính phủ LB Nga và lãnh đạo Xí nghiệp liên doanh Vietsovpetro tại lễ kỷ niệm 25 năm ngày thành lập Vietsovpetro*, Tạp chí Dầu khí, 7-2006.
2. Trần Ngọc Cảnh (2001), *Kết quả thăm dò và khai thác dầu khí ở Việt Nam và phương hướng phát triển*, Tạp chí Dầu khí, số 1.
3. Nguyễn Giao (2001), *Vietsovpetro - những bước trưởng thành và triển vọng*, Tạp chí Dầu khí, số 11.
4. Nguyễn Giao (2001), *Xí nghiệp liên doanh Vietsovpetro, thành quả của 20 năm hợp tác Việt - Xô và Việt - Nga trong lĩnh vực dầu khí*, Tạp chí Dầu khí, số 11.
5. Sobolev M.A (2007), *Tập thể lao động Vietsovpetro và những thách thức mới*, Bản tin Vietsovpetro, số 33.